

Số: 11/2018/TT-BCT

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2018

## **THÔNG TƯ**

**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THÔNG TƯ SỐ 21/2016/TT-BCT NGÀY 20 THÁNG 9 NĂM 2016 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG QUY ĐỊNH THỰC HIỆN QUY TẮC XUẤT XỨ HÀNG HÓA TRONG HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO GIỮA VIỆT NAM VÀ LIÊN MINH KINH TẾ Á ÂU**

*Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa;*

*Thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Kinh tế Á Âu ký ngày 29 tháng 5 năm 2015 giữa Việt Nam và Liên minh Kinh tế Á Âu;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu,*

*Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 21/2016/TT-BCT ngày 20 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Kinh tế Á Âu (sau đây gọi là Thông tư số 21/2016/TT-BCT) như sau:*

### **Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 21/2016/TT-BCT**

Thủ tục cấp và kiểm tra Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa thực hiện theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 21/2016/TT-BCT; Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 03 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa và Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.

### **Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 21/2016/TT-BCT**

Thay thế Phụ lục II - Quy tắc cụ thể mặt hàng ban hành kèm theo Thông tư số 21/2016/TT-BCT bằng Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2018./.

**BỘ TRƯỞNG**

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Tổng bí thư, Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng TW và Ban Kinh tế TW;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Viện KSND tối cao;
- Tòa án ND tối cao;
- Cơ quan TW của các Đoàn thể;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra Văn bản);
- Công báo;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các website: Chính phủ, Bộ Công Thương;
- Các Sở Công Thương;
- Ban QL các KCN&CX Hà Nội;
- Bộ Công Thương: Bộ trưởng; các Thứ trưởng; các Tổng cục; các Vụ, Cục thuộc Bộ; các Phòng QLXNK khu vực (19);
- Lưu: VT, XNK (10).

**Trần Tuấn Anh**